

Thủ tục Dẫn chứng bằng tài liệu các Yêu cầu Bồi thường Thiệt hại Tài sản được đưa ra bởi Người thuê Bãi nuôi Hậu Theo Hợp đồng theo Bản Sửa đổi Các Quy tắc Cuối cùng Chi phối Chọn lựa Thanh toán,

Tiêu chí Hội đủ Tiêu chuẩn và Văn kiện Chứng minh, và Phương pháp Thanh toán Cuối cùng ngày 16 tháng 8, 2011(có sẵn tại http://gulfcoastclaimsfacility.com/vi/methodology_B)

Bằng chứng Quyền sở hữu:

- a. Tất cả những người thuê theo hợp đồng phải nộp một bản mô tả chi tiết những hợp đồng cho thuê hiện có, tất cả những hợp đồng cho thuê có những thiệt hại đang được yêu cầu bồi thường, những cá nhân đang yêu cầu bồi thường cho các hợp đồng cho thuê này, bất kể các cá nhân hay tổ chức khác có doanh thu liên quan đến những hợp đồng cho thuê này hay không.
- b. Những người thuê theo hợp đồng Louisiana phải nộp một bản sao *Biên nhận Tiền thuê Bãi nuôi Hậu trong năm 2010 và 2011* từ Cục Quản lý Ngư Sinh Hoang Dã.
- c. Những người thuê theo hợp đồng ở tất cả những tiểu bang khác phải cung cấp bằng chứng về việc sở hữu hợp đồng cho thuê bãi nuôi hậu tư nhân tại thời điểm xảy ra Sự cố Tràn dầu.

Dữ liệu Hiệu quả Thực hiện Tài chính:

1. Đối với những người thuê theo hợp đồng thu hoạch bằng tàu mà những người thuê theo hợp đồng sở hữu:

- a. Tờ khai thuế liên bang năm 2008, 2009 & 2010 với các biểu thuế và tài liệu gửi kèm hoàn chỉnh. (Cá nhân được xác định trên tờ khai thuế phải khớp với cá nhân được xác định trên các biên nhận của người thuê theo hợp đồng. Nếu không thì phải cung cấp các tài liệu bổ trợ để giải thích sự không nhất quán này.)
- b. Dữ liệu sản xuất/doanh thu hàng tháng từ tháng 1 năm 2008 đến hiện tại (**bao gồm tất cả dữ liệu hiện có năm 2011**). Dữ liệu này phải bao gồm các tài liệu sau đây:

- i. Doanh thu hàng tháng theo mẫu báo cáo lãi lỗ từ tháng 1 năm 2008 đến tháng gần đây nhất. (Phải cung cấp các bản sao kê của ngân hàng nếu các báo cáo lãi lỗ không được bảo lưu trong tiến trình kinh doanh thông thường.)
 - ii. Dữ liệu cập bến chính thức thuộc tiểu bang (các vé chuyển) trong khoảng thời gian tháng 1 năm 2008 đến hiện tại.
- c. Bảng cân đối kế toán (tài sản có và tài sản nợ) cho các năm 2008, 2009 và 2010. (Không yêu cầu bảng cân đối kế toán đối với các tổng công ty, công ty hợp danh, hoặc công ty trách nhiệm hữu hạn nếu các bảng cân đối kế toán đã được bao gồm trong các Tờ khai thuế thu nhập liên bang), **hoặc**
- d. Lịch biểu khấu hao tài sản chi tiết bao gồm những điểm sau:
- i. bản mô tả chi tiết tài sản,
 - ii. ngày đưa vào sử dụng,
 - iii. chi phí gốc,
 - iv. khoảng thời gian hữu dụng ước tính từ ngày đưa vào sử dụng,
 - v. khấu hao tích lũy, và
 - vi. giá thị trường hợp lý ước tính vào ngày 31 tháng 12 năm 2009.

2. Đối với những người thuê theo hợp đồng ký hợp đồng với thuyền trưởng và tàu bè thứ ba để thu hoạch:

- a. Tờ khai thuế liên bang năm 2008, 2009 và 2010 với các biểu thuế và tài liệu gửi kèm hoàn chỉnh. (Cá nhân được xác định trên tờ khai thuế phải khớp với cá nhân được xác định trên các biên nhận của người thuê theo hợp đồng. Nếu không thì phải cung cấp các tài liệu bổ trợ để giải thích sự không nhất quán này.)
- b. Dữ liệu sản xuất/doanh thu hàng tháng từ tháng 1 năm 2008 đến hiện tại (**bao gồm tất cả dữ liệu hiện có năm 2011**). Dữ liệu này phải bao gồm các tài liệu sau đây:
 - i. Doanh thu hàng tháng theo mẫu báo cáo lãi lỗ từ tháng 1 năm 2008 đến tháng gần đây nhất. (Phải cung cấp các bản sao kê của ngân hàng nếu các báo cáo lãi lỗ không được bảo lưu trong tiến trình kinh doanh thông thường.)

- ii. Dữ liệu cập bến chính thức thuộc tiểu bang (các vé chuyến) từ những người thu hoạch bên thứ ba trong khoảng thời gian tháng 1 năm 2008 đến hiện tại.
- iii. Bản khai có tuyên thệ được ký kết bởi những người thu hoạch bên thứ ba cung cấp các vé chuyến và bởi Người Yêu cầu Bồi thường. Bản khai có tuyên thệ phải xác định các điều khoản của mối quan hệ trong thu hoạch.